

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 06/10/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUYẾT, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm.
- Ông Phạm Anh Đức.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hoa – Thư ký tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên
tòa:*** ông Trịnh Bá Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Bị cáo:

1.1. Họ và tên: Hà Đức Thng, sinh ngày 15/11/1997. Tên gọi khác; Cò Đa. Tại: Lc Thy, Hoà Bình. ĐKKHKT và trú tại: khu Đ H, thị trấn Ch N, huyện Lc Thy, tỉnh Hoà Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hà Văn Đ, sinh năm 1956; con bà: Phạm Thị B (Đã chết); Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 04/5/2020 bị Công an phường Lê Đại Hành xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

1.2. Họ và tên: Vũ Hùng Cng, sinh ngày 06/10/1993. Tại: Lc Thy, Hòa Bình. ĐKKHKT và trú tại: thôn Rc Tr 2, xã Khn D, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12. Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vũ Văn Trụ, sinh năm 1962; con bà: Bùi Thị Tuyết, sinh năm 1968. Vợ: Bùi Thị Thảo (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Người làm chứng:

- Anh: Bùi Hồng Lĩnh, vắng mặt.

Trú tại: thôn Vô, xã Thống Nhất, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình.

- Anh: Vũ Xuân Hàm, vắng mặt.

Trú tại: thôn Rộc Trụ 1, xã Khn D, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2020 Vũ Hùng Cng nhờ Bùi Hồng Lĩnh chở đến nhà anh Vũ Xuân Hàm, tại thôn Rộc Trụ 1, xã Khn D, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình để lấy xe mô tô (do trước đó anh Hàm đã nhất trí bán xe mô tô cho Cng). Sau khi lấy được xe mô tô xong Cng và Lĩnh mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến cửa hàng cầm đồ tại thôn Gốc Xanh, xã Phú Nghĩa, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình. Khi đến nơi Lĩnh đứng chờ ở ngoài còn Cng đi vào trong quán gặp Hà Đức Thng. Tại đây, Cng hỏi vay của Thng 1.500.000 đồng và để lại 01 chiếc xe mô tô cùng giấy tờ để làm tin, Thng đồng ý và hỏi Cng “vay tiền để đi lấy hàng (ma túy à)” Cng trả lời “vay hộ người bạn, nếu khi về vay lại được tiền thì sẽ đi mua ma túy”, nghe Cng nói vậy Thng đưa cho Cng 2.000.000 đồng để nhờ Cng mua hộ ma túy heroin, Cng đồng ý và cầm tiền ra về. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Cng đi bộ ra khu vực ngã ba thị trấn Ch N, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình để đi xe buýt lên thành phố Hòa Bình mua ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày Cng đến Thành phố Hòa Bình, Cng xuống xe buýt và đi bộ đến khu vực thuộc Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình. Tại đây Cng gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi và mua của người này 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Cng cất gói ma túy vào túi quần bên phải rồi bắt xe buýt đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày khi Cng về đến thôn Sông Bôi, xã Phú Nghĩa, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình thì bị Cơ quan điều tra công an huyện Lạc Thủy bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói chất bột dạng cục màu trắng, được gói bằng 02 lớp giấy, lớp bên ngoài màu trắng, lớp bên trong màu tím than, Cng khai nhận là ma túy loại heroin Cng mua với giá 1.000.000 đồng tại thành phố Hòa Bình, ngoài ra thu giữ trên người Cng số tiền 1.110.000 đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tổ công tác Công an huyện Lạc Thủy tiến hành kiểm tra tại cửa hàng cầm đồ thuộc thôn Gốc Xanh, xã Phú Nghĩa, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình, thì phát hiện bắt quả tang Hà Đức Thng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện Thng đã lấy 02 gói ma túy từ trong hộp gỗ rồi dùng tay phải cầm 02 gói ma túy đá ném qua ô thoáng gió của nhà vệ sinh thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy phát hiện, bắt quả tang. Thng khai nhận 02 gói ma túy trên là loại ma túy đá, Thng được một người đàn ông tên Hùng ở thành phố Hòa Bình cho từ trước đó 3 ngày, nhằm mục đích để sử dụng thử nhưng Thng chưa kịp sử dụng.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Lạc Thủy ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy thu giữ của Vũ Hùng Cng.

Tại bản Kết luận giám định (KLGD) số 144, ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy trong phong bì niêm phong ghi “Tang vật vụ: Vũ Hùng Cng” gửi giám định có khối lượng là 1,61g (Một phẩy sáu mươi một gam) là ma túy, loại heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cùng ngày 02 tháng 6 năm 2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Hà Đức Thng.

Tại bản KLGD số 145, ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon trong phong bì niêm phong ghi “M1, Vật chứng thu giữ của Hà Đức Thng” gửi giám định có tổng khối lượng là 0,30g (Không phẩy ba mươi gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 10/6/2020 Cơ quan CSĐT ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Hà Đức Thng và Vũ Hùng Cng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 10/6/2020 Cơ quan CSĐT ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Hà Đức Thng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhận thấy 02 vụ án nêu trên có cùng bị can là Hà Đức Thng, hành vi phạm tội đều là tàng trữ trái phép chất ma túy, xét thấy cần thiết phải nhập 02 vụ án để việc điều tra được nhanh chóng, kịp thời, khách quan. Ngày 15/6/2020 Cơ quan CSĐT ra quyết định Nhập vụ án hình sự số 01, ngày 15/6/2020 đối với 02 vụ án trên để điều tra theo quy định pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- 0,98 gam mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD số 144, ngày 05/6/2020. Tên đối tượng: Vũ Hùng Cng. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần niêm phong.

- 02 mẫu ma túy, loại Methamphetamine (Gói 1: 0,07g; Gói 2: 0,08g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD số 145, ngày 05/6/2020. Tên đối tượng: Hà Đức Thng. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần niêm phong.

- Số tiền 1.110.000 đồng, là số tiền thu giữ trên người Vũ Hùng Cng khi bắt giữ.

Quá trình điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở của Vũ Hùng Cng và Hà Đức Thng, nhưng không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Đối với đối tượng bán trái phép ma túy cho bị can Cng tại Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, có đặc điểm là nam giới, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,70m, da ngăm đen. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng nên không đề cập xử lý. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật sau.

Đối với đối tượng đã cho bị can Thng ma túy tại Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, có đặc điểm là nam giới, tên là Hùng, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,70m, da ngăm đen. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng nên không đề cập xử lý. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật sau.

Đối với anh Bùi Hồng Lĩnh khi chở Cng đi đến quán cầm đồ của Thng thì Lĩnh đứng ở ngoài và không biết việc Thng nhờ Cng đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSND-LT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy truy tố Hà Đức Thng và Vũ Hùng Cng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với Hà Đức Thng bị truy tố theo điểm b Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung phạm tội hai lần trở lên. Đối với Vũ Hùng Cng bị truy tố theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên toà:**

- Bị cáo Hà Đức Thng và Vũ Hùng Cng thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Về tội danh: bị cáo Hà Đức Thng, Vũ Hùng Cng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Hà Đức Thng 36 đến 42 tháng tù;

+ Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Hùng Cng 12 đến 15 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng Khoản 1, 3 Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Đức Thng, Vũ Hùng Cng để bảo đảm thi hành án.

+ Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47; Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 144 ngày 05/6/2020 tên đối tượng Vũ Hùng Cng; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 145 ngày 05/6/2020 tên đối tượng Hà Đức Thng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền của Thng đưa cho Cng mua ma túy.

Trả lại cho bị cáo Cng số tiền 110.000 đồng do số tiền này là tiền của Cng, không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

+ Bị cáo Hà Đức Thng, Vũ Hùng Cng xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định với mục đích sử dụng:

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2020, tại cửa hàng cầm đồ tại thôn Góc Xanh, xã Phú Nghĩa, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình, Thng biết Cng nếu vay được tiền thì sẽ đi mua túy, Thng đưa cho Cng 2.000.000 đồng để nhờ Cng mua hộ ma túy heroin, Cng đồng ý và cầm tiền ra về. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cng đi xe buýt lên thành phố Hòa Bình mua ma túy, Cng gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi và mua của người này một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng ở khu vực thuộc Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình và cất gói ma túy vào túi quần bên phải rồi bắt xe buýt đi về huyện Lc Thy. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày khi Cng về đến thôn Sông Bôi, xã Phú Nghĩa, huyện Lc Thy, tỉnh Hòa Bình thì bị Cơ quan điều tra công an huyện Lạc Thủy bắt quả tang 1,61g (Một phẩy sáu mươi một gam) ma túy loại Heroin (Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại cửa hàng cầm đồ thuộc thôn Gốc Xanh, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, Hà Đức Thng bị bắt quả tang 02 gói ma túy có khối lượng 0,30g (Không phải ba mươi gam) ma túy loại Methamphetamine (Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

[3]. Về tội danh và hình phạt: Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Hà Đức Thng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 điều 249 BLHS; truy tố bị cáo Vũ Hùng Cng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 điều 249 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng tiêu cực cho đời sống xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các bị cáo bột phát, không có bản bạc phân công vai trò cụ thể đối với từng người cho nên hành vi của các bị cáo thuộc đồng phạm giản đơn, khi Cng lên quán của Thng cầm xe lấy tiền, Thng biết Cng sẽ đi mua ma túy, Thng đưa tiền nhờ Cng đi mua hộ ma túy, Cng đồng ý nhận tiền và đi mua 1,61g ma túy với mục đích khi mang ma túy về, Thng sẽ cho sử dụng cùng.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Cng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS. Ngoài ra, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Thng có nhân thân xấu (Ngày 04/5/2020 bị Công an phường Lê Đại Hành xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy) trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo sau khi bị bắt đã tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t Khoản 1 Điều 51- BLHS. Ngoài ra, Bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Đây là các tình tiết HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán trái phép ma túy cho bị can Cng tại Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng. CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với đối tượng đã cho bị can Thng ma túy tại Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của đối tượng. CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Bùi Hồng Lĩnh khi chở Cng đi đến quán cầm đồ của Thng thì Lĩnh đứng ở ngoài và không biết việc Thng nhờ Cng đi mua ma túy. CQ CSĐT Công an huyện Lạc Thủy không đề cập xử lý, HĐXX xét thấy là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà ngày hôm nay thấy rằng, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hà Đức Thng và Vũ Hùng Cng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 – BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Hà Đức Thng và Vũ Hùng Cng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 249; điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 58 – BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Đức Thng 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2020.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 – BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Hùng Cng 15 (Mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 – BLHS và Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 144 ngày 05/6/2020 tên đối tượng Vũ Hùng Cng; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình ghi thông số KLGD số 145 ngày 05/6/2020 tên đối tượng Hà Đức Thng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

- Trả lại cho bị cáo Cng số tiền 110.000 đồng (Một trăm mười ngàn đồng)

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 – BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí

Tòa án; buộc mỗi bị cáo Hà Đức Thng, Vũ Hùng Cng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Hùng Dũng

Thái Hùng Dũng**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 27-HS:**

Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo bản hướng dẫn này được soạn thảo theo tinh thần quy định tại các điều 254, 260 và 423 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo hướng dẫn này được sử dụng cho tất cả các Tòa án khi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Sau đây là những hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng mẫu bản án hình sự sơ thẩm kèm theo:

(1) và (4) nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi tên Tòa án nhân dân quận (huyện, thị xã, thành phố) gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực thì ghi tên Tòa án quân sự khu vực gì thuộc quân khu, quân chủng nào; nếu là Tòa án quân sự quân khu, quân chủng thì ghi tên Tòa án quân sự quân khu, quân chủng (ví dụ: Tòa án quân sự Quân khu Thủ đô).

(2) ô thứ nhất ghi số Bản án, ô thứ hai ghi năm ra Bản án (ví dụ: 16/2017/HS-ST).

(3) ghi ngày, tháng, năm tuyên án không phân biệt vụ án được xét xử sơ thẩm và kết thúc trong một ngày hay được xét xử sơ thẩm trong nhiều ngày hoặc nghị án kéo dài.

(5) nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm ba người, thì chỉ ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, bỏ dòng Thẩm phán..., đối với Hội thẩm nhân dân (quân nhân) chỉ ghi đầy đủ họ tên của hai Hội thẩm nhân dân (quân nhân); nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có năm người, thì ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, họ tên của Thẩm phán, họ tên của cả ba Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Cần chú ý không ghi chức vụ của Thẩm phán; đối với vụ án hình sự thông thường thì không ghi chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân); đối với vụ án hình sự có bị cáo là người dưới 18 tuổi thì ghi nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân (quân nhân). Nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên tòa và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm (1).

(7) ghi tên Viện kiểm sát như hướng dẫn tại (1); ghi họ tên Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

(8) trường hợp vụ án được xét xử và kết thúc trong một ngày thì bỏ hai chữ “Trong” (ví dụ: Ngày 15 tháng 7 năm 2017). Trường hợp vụ án được xét xử trong hai ngày thì ghi “Trong các ngày” (ví dụ: Trong các ngày 02, 03 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà liên nhau thì ghi “Từ ngày đến ngày” (ví dụ: Từ ngày 06 đến ngày 10 tháng 3 năm 2017); nếu từ ba ngày trở lên mà không liên nhau thì ghi “Trong các ngày” (ví dụ: Trong các ngày 07, 08 và ngày 15 tháng 3 năm 2017); nếu khác tháng mà liên nhau thì ghi “từ ngày... tháng... đến ngày... tháng...” (ví dụ: Từ ngày 31 tháng 05 đến ngày 02 tháng 6 năm 2017); nếu không liên nhau thì ghi các ngày của từng tháng (Ví dụ: Trong các ngày 30, 31 tháng 3 và các ngày 04, 05 tháng 4 năm 2017).

(9) nếu vụ án được xét xử tại trụ sở Tòa án thì ghi như hướng dẫn tại mục (1) (4). Nếu vụ án được xét xử lưu động thì ghi địa điểm nơi diễn ra phiên tòa.

(10) nếu xét xử kín thì thay cụm từ công khai bằng từ kín.

(11) và (12) ghi đầy đủ họ tên bị cáo và các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có); nếu bị cáo là người dưới 18 tuổi phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ví dụ: Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 8 tháng 15 ngày); nếu bị cáo trên 18 tuổi thì ghi ngày, tháng, năm sinh hoặc tuổi; ghi nơi đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, nơi sinh sống của bị cáo. Đối với tiền sự thì chỉ ghi khi đã xác định đúng theo quy định của pháp luật lần bị xử lý đó tính đến ngày phạm tội chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính hoặc bị xử lý kỷ luật. Đối với tiền án thì chỉ ghi khi đã xác định đúng theo quy định của pháp luật lần bị kết án đó tính đến ngày phạm tội chưa được xoá án. Về nhân thân ghi án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật cụ thể các lần đó và ghi rõ là các án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đó đã được xoá. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở, tên người đại diện theo pháp luật, tiền án, tiền sự của pháp nhân thương mại và các thông tin cần thiết khác; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(13) ghi ngày bị cáo bị bắt, tạm giam; nếu trước đó bị cáo đã bị tạm giữ, bị bắt, tạm giam, thì ghi ngày bị tạm giữ, ngày bị bắt, tạm giam và ngày được cho tại ngoại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(14) và (15) nếu bị cáo có người đại diện hợp pháp thì ghi rõ họ tên của bị cáo đó (ví dụ: Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn A). Sau chữ là ghi quan hệ như thế nào với bị cáo (ví dụ: là bố của bị cáo); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(16) nếu có người bào chữa thì ghi đầy đủ họ tên của người bào chữa và họ tên của bị cáo được bào chữa; nếu người bào chữa là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào (ví dụ: Ông Trần B, Luật sư Văn phòng luật sư Vạn Xuân thuộc Đoàn luật sư tỉnh H bào chữa cho Nguyễn Văn C); nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người bào chữa (ví dụ: Bà Lê Thị M, bào chữa viên nhân dân công tác tại Hội luật gia tỉnh M bào chữa cho Nguyễn Văn D); nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(17), (18), (19), (20), (21), (22), (23) và (24) nếu có người nào tham gia tố tụng thì ghi đầy đủ họ tên, tuổi, nơi cư trú của người đó. Trường hợp bị hại là người bị xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và là người dưới 18 tuổi, thì phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của bị hại; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi “có mặt” và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi “vắng mặt”.

(25) nếu bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có người bảo vệ quyền lợi cho họ, thì ghi đầy đủ họ tên của họ theo thứ tự; nếu người bảo vệ quyền lợi của đương sự là luật sư thì ghi luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào; nếu không phải là luật sư thì ghi nghề nghiệp, nơi công tác của người

bảo vệ quyền lợi cho đương sự; nếu có mặt tại phiên tòa thì ghi có mặt và nếu vắng mặt tại phiên tòa thì ghi vắng mặt.

(26) nếu có người tham gia tố tụng là người làm chứng thì ghi đầy đủ họ tên; nếu người tham gia tố tụng là người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật thì ghi đầy đủ họ tên, cơ quan công tác.

(27) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(28) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại các điểm d, đ và e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(29) tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(30) trong phần này, ghi đầy đủ các nội dung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(31) phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ ký, ghi đầy đủ họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử và đóng dấu (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các bị cáo, các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì ghi như sau:

*** Vật chứng+ Xử lý người bán ma túy không rõ nguồn gốc + Xử lý vật chứng không rõ:**

Đối với người đàn ông tên Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1986 ở thôn Đ, xã Ch, huyện V, tỉnh H, là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ1 đến làm việc nhưng hiện Đ1 không có mặt tại địa Ph do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tách các tài liệu liên quan đến Nguyễn Hữu Đ1 để xem xét xử lý sau là phù hợp.

Đối với Đỗ Văn Ph là người đã sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Đ, Đ khai Ph đã đưa tiền cho Đ đi mua ma túy về sử dụng. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Đ và Ph đối chất nhưng Ph không thừa nhận việc đã đưa tiền cho Đ để đi mua ma túy. Ph chỉ thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Đ tại nhà của Đ như đã nêu trên. Vì vậy Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Ph về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với số điện thoại 0868417431 mà Đ khai nhận đã gọi đến để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên là của Phùng Văn Th, sinh năm 1987 ở xã Ch, huyện V, tỉnh H. Tại Cơ quan điều tra anh Th trình bày: Cách đây hai năm anh cho một người đàn ông tên Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1986 ở thôn Đ, xã Ch, huyện V, tỉnh H (là bạn quen biết xã hội) mượn chứng minh nhân dân số 145307734 của anh để đăng ký số điện thoại. Sau đó, Đ1 đăng ký số điện thoại nào thì anh Th không biết. Anh Th xác nhận anh không sử dụng số điện thoại trên, bản thân anh cũng không biết ai sử dụng số điện thoại trên và anh không bán ma túy cho ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Wave màu trắng BKS 99F1 - 322.69 là chiếc xe Đ sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Đ mượn của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975, trú tại Xóm Ng, xã G, huyện Th, tỉnh B (là bố vợ của Đ). Bản thân ông S không biết Đ mượn xe trên của ông để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trả lại cho anh S là phù hợp.